

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Q  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2022/HS-ST

Ngày 23/9/2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Hữu Thanh**.

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Hoa**; Ông **Kiều Duy Thịnh**.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hà** - Thư ký tòa án nhân dân huyện Q.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên toà:* Bà **Vi Thị Ngọc Kim** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 và 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 60/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Duy S**, sinh ngày 25/6/1994; Tên gọi khác không;

HKTT và nơi ở: Thôn N, xã N, huyện Q, TP. Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Con ông Nguyễn Duy Lai; Con bà Đặng Thị Yển; Vợ Nguyễn Thị Nguyệt; Con có 02 con: Con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/6/2022 đến ngày 01/7/2022, có mặt.

2. **Bùi Trọng T**, sinh ngày 24/7/1994; Tên gọi khác không;

HKTT và nơi ở: Thôn N, xã N, huyện Q, TP. Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Con ông Bùi Trọng H; Con bà Đỗ Phi M; Vợ Đỗ Thị T; Bị cáo có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/6/2022 đến ngày 01/7/2022, có mặt.

3. **Lê Quốc K**, sinh ngày 10/11/1997; Tên gọi khác không;

HKTT và nơi ở: Thôn 1, xã T, huyện Q, TP. Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ học vấn

12/12; Con ông Lê Quốc T; Con bà Bùi Thị N; Vợ Bùi Thị T; Con có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/6/2022 đến ngày 01/7/2022, có mặt.

4. **Nguyễn Anh T**, sinh ngày 27/01/1993; Tên gọi khác không.

HKTT và nơi ở: Thôn 4, xã T, huyện Q, TP. Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Con ông Nguyễn Văn T; Con bà Lê Thị T; Vợ Đỗ Hoài T; Con có 02 con: Con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/6/2022 đến ngày 01/7/2022, có mặt.

5. **Bùi Viết D**, sinh ngày 21/3/1994; Tên gọi khác không;

HKTT và nơi ở: Thôn N, xã N, huyện Q, TP. Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Con ông Bùi Viết B; Con bà Nguyễn Thị H; Vợ là Đỗ Thị Tường V; Con có 02 con: Con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/06/2022 đến ngày 01/07/2022, có mặt.

6. **Nguyễn Văn C**, sinh ngày 10/10/1993; Tên gọi khác: Không;

HKTT và nơi ở: Thôn Y, xã Đ, huyện Q, TP. Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Con ông Nguyễn Văn L; Con bà Nguyễn Thị H; Vợ Nguyễn Thị H; Con có 02 con: Con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/06/2022 đến ngày 03/07/2022, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 12 giờ ngày 29/6/2022, Nguyễn Duy S đang ở quán Café 1970 do S làm chủ thì có Bùi Trọng T, Lê Quốc K, Nguyễn Văn C đến chơi và ngồi uống nước. S, T, K, C cùng rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Liêng thì tất cả đồng ý. S lấy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài có sẵn tại quán rồi cùng K, C, T đi lên tầng 2 của quán để đánh bạc.

Hình thức chơi như sau: Trước khi chia bài người chơi đặt 20.000 đồng vào giữa chiếu bạc “gọi là tiên gà”. Người cầm chương sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài (Trong đó quy định các chất từ cao xuống thấp là “Rô, cơ, tép, bích” mỗi chất gồm 13 quân bài 2,3,4,5,6,7,8,9,10, J, Q, K, Át) và chia cho mỗi người tham gia đánh bạc 03 quân bài. Quy định tính thắng, thua lần lượt như sau: Cao nhất là “Sáp”: Gồm 03 quân bài giống nhau (Ví dụ: 03 quân bài gồm 5 tép, 5

bích, 5 cơ;...). Nếu có từ 2 người trở lên được “Sáp” thì người nào có bộ “Sáp” cao hơn sẽ thắng, quy định từ thấp lên cao như sau: 2,3,4,5,6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, Át. Tiếp đến là “Liêng đồng chất”: Gồm 03 quân bài liền kề nhau cùng chất rô, cơ, tép, bích (ví dụ: 5 bích, 6 bích, 7 bích;...). Nếu có từ 02 người trở lên cùng được “Liêng đồng chất” thì cũng phân định thắng thua theo bộ bài lớn nhất như bộ “Sáp”. Trong đó bộ Q, K, Át chất rô là cao nhất, bộ Át, 2, 3 chất bích là thấp nhất... Sau khi người chơi đã đưa ra các lựa chọn nêu trên, nếu không ai “Theo” hoặc “Tổ” và chọn “úp bài” thì người cuối cùng sẽ thắng số tiền đã đặt cược vào gà trước đó. Nếu có người “Theo” hoặc “Tổ” thì sẽ phân định thắng thua từ cao xuống thấp “Sáp - Liêng đồng chất - Liêng - Ảnh - Tính điểm”. Người thắng có bộ bài “Sáp” ngoài thắng được số tiền gà, hoặc số tiền người chơi “Theo - Tổ” thì các người chơi còn lại mỗi người phải trả thêm 100.000 đồng cho người thắng.

Trong quá trình các đối tượng đang đánh bạc, thì có Bùi Viết D đến và cùng tham gia đánh bạc. Khoảng 10 phút sau, Nguyễn Anh T đến, lúc này C đánh bạc thua hết tiền nên nghỉ ra về trước và T vào thay thế vị trí của C để tham gia đánh bạc với S, K, T và D.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng Nguyễn Duy S, Bùi Trọng T, Lê Quốc K, Bùi Viết D, Nguyễn Anh T đang đánh bạc thì bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Q phối hợp với Công an xã T phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng về trụ sở làm rõ. Đến ngày 30/06/2022, Nguyễn Văn C đã đến trụ sở cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

*\* Vật chứng thu giữ gồm:*

- 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài;
- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ tại vị trí ngồi đánh bạc của các đối tượng 5.810.000 đồng; Thu giữ trên chiếu bạc 210.000 đồng; Thu giữ trên người của các đối tượng 13.670.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ được là 19.690.000 đồng.

*\* Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:*

**1. Nguyễn Duy S (chủ nhà) khai nhận:** Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/06/2022, tại quán Café 1970 của S có Bùi Trọng T, Lê Quốc K và Nguyễn Văn C cùng S tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng, S lấy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài có sẵn tại quán rồi cùng các đối tượng đi lên tầng 2 của quán để đánh bạc, sau đó có Bùi Viết D đến cùng tham gia đánh bạc, C do thua hết tiền nên

ra về trước, Nguyễn Anh T đến và vào ngồi chơi thay C, không có ai thu hồ phé, canh gác.

Khi đánh bạc S có số tiền là 2.900.000 đồng dùng, sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, S bị thua số tiền 90.000 đồng. Khi bị lực lượng Công an bắt thì S bị thu trên người 2.500.000 đồng, thu trên sàn nhà trước vị trí S ngồi số tiền 240.000 đồng, số tiền góp gà để ở giữa chiếu bạc là 70.000 đồng.

**2. Bùi Trọng T khai nhận:** Khi đánh bạc có số tiền là 5.200.000 đồng dùng, sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc thắng được 1.500.000 đồng. Khi bị lực lượng công an bắt thì T bị thu trên người 4.830.000 đồng, thu trước vị trí T ngồi số tiền 1.830.000 đồng, số tiền góp gà để ở giữa chiếu bạc là 40.000 đồng.

**3. Lê Quốc K khai nhận:** Khi đánh bạc có số tiền là 4.000.000 đồng dùng, sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, K bị thua số tiền 850.000 đồng. Khi bị lực lượng công an bắt thì K bị thu trên người 2.090.000 đồng, thu trước vị trí K ngồi số tiền 1.020.000 đồng, số tiền góp gà để ở giữa chiếu bạc là 40.000 đồng.

**4. Bùi Viết D khai nhận:** Khi đánh bạc có số tiền là 3.900.000 đồng dùng, sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, D đang thắng số tiền 1.300.000 đồng. Khi bị lực lượng công an bắt, D bị thu giữ trên người số tiền 3.000.000 đồng, thu trước vị trí D ngồi số tiền 2.160.000 đồng, số tiền góp gà để ở giữa chiếu bạc là 40.000 đồng.

**5. Nguyễn Anh T khai nhận:** Khi đánh bạc có số tiền là 2.200.000 đồng dùng, sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, bị thua số tiền 370.000 đồng. Khi bị lực lượng công an bắt thì T bị thu trên người 1.250.000 đồng, thu trước vị trí T ngồi số tiền 560.000 đồng, số tiền góp gà để ở giữa chiếu bạc là 20.000 đồng.

**6. Nguyễn Văn C khai nhận:** Khi đánh bạc có số tiền là 1.490.000 đồng dùng, sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc C bị thua hết số tiền 1.490.000 đồng nên C nghỉ không chơi nữa và đi về, sau đó có Nguyễn Anh T vào ngồi chơi thay.

*\* Về xử lý vật chứng:* Chuyển các vật chứng đã thu giữ sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Cáo trạng số 57/CT-VKSQO ngày 30/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện

Q truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

\* *Tại phiên tòa*, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội Đánh bạc. Cụ thể:

- Áp dụng chung khoản khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy S từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 – 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Bùi Trọng T từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Xử phạt bị cáo Lê Quốc K 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Xử phạt bị cáo Bùi Viết D từ 8 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Không phạt tiền bổ sung các bị cáo

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài; Tịch thu sung công số tiền 19.690.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc.

Về án phí, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người tiến hành tố tụng khác trong vụ án đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố

tụng hình sự nên các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng và các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. *Về tội danh:*

Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng, và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/06/2022, tại tầng hai của quán Café 1970 do Nguyễn Duy S làm chủ thuộc thôn 1, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội Nguyễn Duy S sử dụng số tiền 2.900.000 đồng; Bùi Trọng T sử dụng số tiền 5.200.000 đồng; Lê Quốc K sử dụng 4.000.000 đồng; Bùi Việt D sử dụng số tiền 3.900.000 đồng; Nguyễn Anh T sử dụng số tiền 2.200.000 đồng; Nguyễn Văn C sử dụng số tiền 1.490.000 đồng để đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Liêng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng S, T, K, D, T đang đánh bạc thì bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Q phối hợp với Công an xã T phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Quá trình điều tra vụ án xác định tổng số tiền các đối tượng dùng, sử dụng vào mục đích đánh bạc trong vụ án là 19.690.000 đồng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ là Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Riêng bị cáo Nguyễn Văn C sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình được xem xét là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. *Về tính chất, mức độ phạm tội và năng lực chịu trách nhiệm hình sự:*

Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, trực tiếp đã xâm phạm đến trật tự xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, cần xét xử các bị cáo để răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đều nhận thức được hành vi phạm tội của mình với lỗi cố ý.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét đến vai trò của từng bị

cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp. Cụ thể như sau:

- Bị cáo *Nguyễn Duy S* là chủ quán Café 1970 đã đồng ý cho các bị cáo khác chơi đánh bạc tại quán của mình và cũng tham gia đánh bạc, còn cung cấp bộ tứ lơ khơ là phương tiện để các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc nên bị cáo có vai trò chính trong vụ án nên bị cáo phải chịu mức án cao nhất. Bị cáo *Bùi Trọng T* tham gia đánh bạc với số tiền nhiều nhất 5.200.000 đồng có vai trò thứ hai; Các bị cáo *Lê Quốc K*, *Bùi Việt D* đánh bạc với số tiền 4.000.000 đồng và 3.900.000 đồng có vai trò thứ ba. *Nguyễn Anh T* đánh bạc số tiền 2.200.000 đồng vai trò thứ tư. Bị cáo *Nguyễn Văn C* đánh bạc số tiền ít nhất và thời gian ngắn nhất nên được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Riêng bị cáo C đánh bạc với số tiền ít nhất, có thêm tình tiết giảm nhẹ là đầu thú nên chỉ cần phạt tiền cũng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Do các bị cáo đều có hàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

01 bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 quân bài là vật chứng phạm tội không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 19.690.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung công.

[7] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

### 1. Hình phạt và điều luật áp dụng:

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Duy S** phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo *Nguyễn Duy S* 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo *Nguyễn Duy S* cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Q, thành phố

Hà Nội quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể ra Quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo **Bùi Trọng T** phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Bùi Trọng T 12 (*mười hai*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (*hai mươi bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Trọng T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể ra Quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo **Lê Quốc K** phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc K 11 (*mười một*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 22 (*hai mươi hai*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Quốc K cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể ra Quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.4. Áp dụng khoản 1 điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo **Bùi Việt D** phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Bùi Việt D 10 (*mười*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (*hai mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Việt D cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể ra Quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.5. Áp dụng khoản 1 điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Anh T** phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 9 (*chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (*mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Anh T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể ra Quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.6. Áp dụng khoản 1 điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 40 (bốn mươi) triệu đồng.

**2. Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 56/2022/THA, ngày 19/9/2022, giữa Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 19.690.000 đồng mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. (theo phiếu ủy nhiệm chi ngày 19/9/2022, giữa Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q).

**3. Án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự: Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/02/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí toà án:

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhĒn:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Công an huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Các bP c, o;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thêm ph, n - Chũ to<sup>1</sup> phi<sup>2</sup>n to<sup>3</sup>m**

**Nguyễn Hữu Thanh**

